

BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/TU ngày /12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Ghi chú
1	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	05		
	+ Chi bộ dưới 30 đảng viên ít nhất 90 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 120 phút.	05		Căn cứ thời gian sinh hoạt chi bộ, chấm điểm một trong các mức (tối đa là 05 điểm và thấp nhất là 01 điểm)
	+ Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút	04		
	+ Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút	03		
	+ Thời gian sinh hoạt chi bộ chỉ bằng $\frac{1}{2}$ so với quy định	02		
	+ Thời gian sinh hoạt chi bộ dưới $\frac{1}{2}$ so với quy định	01		
2	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	05		
	+ Từ 90% trở lên	04		Căn cứ tỷ lệ đảng viên sinh hoạt chi bộ, chấm điểm một trong các mức (tối đa là 04 điểm và thấp nhất là 01 điểm)
	+ Từ 75% đến dưới 90%	03		
	+ Từ 65% đến dưới 75%	02		
	+ Dưới 60% hoặc có đảng viên vắng không có lý do	01		
	+ Không có đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm ¹	01		

¹ Trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt. Chi bộ không có trường hợp đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm thì được 1 điểm.

3	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	10		
	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ: Đúng, đủ nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình của địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm.	03		
	Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp	02		
	Họp Chi ủy (chi bộ không có chi ủy, bí thư, phó bí thư hội ý); có ghi biên bản họp	02		Những chi bộ chỉ có bí thư không phải đánh giá nội dung này
	Thông báo địa điểm; nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ	01		
	Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày)	02		
4	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40		
	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ tại Khoản 2.2, Mục I, Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy	05		
	Sinh hoạt thường kỳ thực hiện nội dung tại Điểm 3.1, Khoản 3, Mục I của Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy; trong đó tập trung về công tác chính trị tư tưởng, về thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng nhiệm vụ của tháng tiếp theo, có giải pháp khả thi	25		Trường hợp sinh hoạt chi bộ thường kỳ kết hợp cùng với sinh hoạt chi bộ chuyên đề thì điểm tối đa là 20
	Sinh hoạt chuyên đề thực hiện nội dung tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục I của Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy; việc phân công chuẩn bị chuyên đề; nội dung chuyên đề theo đúng quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư	05		

	về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới (<i>trong quý, tháng nào tổ chức sinh hoạt chuyên đề thì mới tính điểm</i>).			
	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	02		
	Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến (cấp ủy có thẩm quyền căn cứ số lượng đảng viên, loại hình chi bộ để quy định số lượng đảng viên tham gia ý kiến bảo đảm sinh hoạt chi bộ có chất lượng)	05		
	+ Trên 50%	05		Đối với Chi bộ Khu phố, ấp; Chi bộ các loại hình doanh nghiệp; chi bộ các đơn vị sự nghiệp: Nếu chi bộ trên 30 đảng viên, thì có ít nhất 10 đảng viên phát biểu
	+ Từ 40% đến dưới 50%	04		
	+ Từ 40% đến 30%	03		
	+ Dưới 30%	02		
	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (kể cả biên bản điện tử - nếu có) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt	01		
	Dành ít nhất 15 - 30 phút để đánh giá tình hình tư tưởng của quần chúng, đảng viên chi bộ; để đảng viên tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	01		
	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp)	01		

5	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10		
	Điều hành linh hoạt, hiệu quả	02		
	Có định hướng thảo luận (bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm)	02		
	Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu	03		
	Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	03		
6	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	05		
	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	01		
	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	02		
	Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu.	01		
	Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm; ghi nhận, giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên	01		
7	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	30		
	Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ			
8	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	05		
	Chủ trì kết luận	02		

	Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt	01		
	Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (sau sinh hoạt chi bộ 02 ngày)	02		
	TỔNG CỘNG			

Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ tháng năm :²

- Ý kiến của đồng chí cán bộ được phân công dự sinh hoạt chi bộ:.....

² Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.